

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2017/HSST
Ngày 28-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bể.
2. Bà Phạm Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lưu Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với:

Bị cáo: Trần Đình Q, sinh ngày 24-3-1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.
Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Đình T và con bà Trần Thị S; Vợ: Trần Thị H, trú tại Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29-5-2017, đến ngày 01-6-2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị H, sinh năm 1985.
Trú tại: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

2. Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do mắc nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 29-5-2017, Trần Đình Q điều khiển xe máy nhãn hiệu SUBITO biển kiểm soát 17L2-6373 đến khu vực Bưu điện thuộc địa phận khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình gặp và mua 02 gói ma túy của một người đàn ông, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 400.000 đồng. Sau đó, Q cầm 02 gói ma túy trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe máy đi về đến ngã ba công làng thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình thì bị Công an xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang, Khi bị kiểm tra, Q thả 02 gói ma túy từ lòng bàn tay trái xuống mặt đường ngay sát chân Q đang đứng. Cơ quan Công an yêu cầu Q nhặt 02 gói ma túy lên kiểm tra, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, Q khai nhận đó là ma túy (Hêrôn) mua về để sử dụng. Ngoài ra Cơ quan Công an quản lý của Q 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SUBITO biển kiểm soát 17L2-6373.

Tại Bản kết luận giám định số 177/KLGD-PC54 ngày 30-5-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôn), có trọng lượng 0,3132 gam (Không phải ba nghìn một trăm ba mươi hai gam). *Heroine STT 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*”.

Bản cáo trạng số 79/KSĐT ngày 08-9-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Trần Đình Q ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Đình Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, phạt bị cáo Trần Đình Q từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29-5-2017; Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Trần Đình Q là vật chứng của vụ án được niêm phong trong phong bì số 177/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Tuyên trả cho chị Trần Thị H 01 xe máy nhãn hiệu SUBITO biển kiểm soát 17L2-

6373 và 01 đăng ký xe mô tô BKS17L2-6373; Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Đình Q khai nhận: Vào ngày 29-5-2017, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân vì bị cáo bị nghiện ma túy. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Trần Đình Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 29-5-2017; Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 29-5-2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện H; Bản kết luận giám định số 177/KLGD-PC54 ngày 30-5-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng là: Anh Trần Xuân H và anh Trần Ngọc H; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị H. Như vậy có đủ cơ sở kết luận vào hồi 12 giờ ngày 29/5/2017, tại khu vực ngã ba công làng thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình, Trần Đình Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3132gam Hêrôin (Không phải ba nghìn một trăm ba mươi hai gam), mục đích để sử dụng, bị Công an xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Trần Đình Q đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Q thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo

quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Hiện nay các tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy đã và đang diễn ra rất phức tạp ở nhiều địa phương, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng...trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh và phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời góp phần phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ít nên cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội để xem xét áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, khi lượng hình giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, điều đó thể hiện chính sách nhân đạo của Pháp luật.

[4] Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Cơ quan Điều tra quản lý của bị cáo Q, sau khi được giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 177/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, cần tịch thu để tiêu hủy. Cơ quan Điều tra Công an huyện Hưng Hà còn thu giữ của bị cáo Trần Đình Q 01 xe máy nhãn hiệu SUBITO biển kiểm soát 17L2-6373 và 01 đăng ký xe mô tô BKS17L2-6373. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Trần Thị H (vợ bị cáo), Chị H không biết bị cáo Q đã sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi mua ma túy, tại phiên tòa chị H xin được nhận lại chiếc xe máy trên nên cần trả lại cho chị H.

[6] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Trần Đình Q khai nhận: Ngày 29-5-2017, bị cáo đến khu vực Bưu điện thuộc địa phận khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình gặp và mua 02 gói ma túy của một người đàn ông, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 400.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Đình Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Phạt bị cáo Trần Đình Q 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29-5-2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu để tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã thu của bị cáo Trần Đình Q là vật chứng của vụ án được niêm phong trong phong bì số 177/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

2.2. Trả cho chị Trần Thị H 01 xe máy nhãn hiệu SUBITO biển kiểm soát 17L2-6373 và 01 đăng ký xe mô tô BKS17L2-6373.

(Tất cả những vật chứng trên do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

3. Bị cáo Trần Đình Q phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Trần Đình Q và chị Trần Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Chị Trần Thị H;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PH TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Chuyên